

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày 08 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Công Trang.

2. Bà Văn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Đức Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Sơn, kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST - HS ngày 24/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Mạnh H, sinh ngày 23/12/1991, tại tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1966, trú tại thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn và bà Bùi Thị T, sinh năm 1970; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 15/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; có vợ là Hoàng Thị Như N đã ly hôn và 01 người con sinh năm 2013, đều trú tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 01 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1970.

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào khoảng 14 giờ, ngày 12/01/2018 Bùi Mạnh H, sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, lợi dụng lúc mẹ đẻ là bà Bùi Thị T trú cùng địa chỉ không ở

trong nhà, Bùi Mạnh H đã trộm của bà Bùi Thị T 01 chiếc điện thoại NOKIA 6 có lắp 01 thẻ sim trong máy, Bùi Mạnh H đem bán chiếc điện thoại trộm được với số tiền 1.800.000đồng cho một người cùng đi xe khách không rõ họ, tên và địa chỉ, Bùi Mạnh H đem số tiền trên để chơi điện tử và tiêu sài cá nhân hết. Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm bà Bùi Thị T đã trình báo cơ quan Công an huyện B để tiến hành điều tra làm rõ vụ án, lời khai người làm chứng và bị hại có trong hồ sơ điều khai đúng sự việc như trên.

Ngày 18/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã yêu cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự, ngày 22/01/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Gia đã có kết luận số: 02/KL-HĐĐG kết luận chiếc điện thoại NOKIA 6 có giá trị là 5.478.200đồng, chiếc thẻ sim có giá trị là 49.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.527.200đồng.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSBG ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo Bùi Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đối với người phụ nữ đi xe khách là người mua chiếc điện thoại NOKIA 6 với bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được, nên không xem xét trong vụ án này.

Vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại NOKIA 6 và chiếc thẻ sim Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với trình báo của bà Bùi Thị T, ngoài lần trộm cắp nêu trên, ngày 20/12/2017 Bùi Mạnh H cũng trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F8-3260 của bà Bùi Thị T đến gửi xe tại quán bà Vi Thị T, sinh năm 1971, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn rồi Bùi Mạnh H đi đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bán sợi dây chuyền vàng được số tiền là 13.200.000đồng, Bùi Mạnh H đã sử dụng số tiền trên vào mục đích cá nhân hết, ngày 22/12/2017 Bùi Mạnh H gửi chiếc điện thoại trả lại cho bà Bùi Thị T, ngày 26/12/2017 Bùi Mạnh H quay về với mục đích đem xe mô tô để trả lại cho bà Bùi Thị T thì biết được chiếc mô tô đã bị Công an huyện Bình Gia thu giữ để điều tra. Quá trình điều tra, xác minh thấy không đủ căn cứ khởi tố về hình sự đối với Bùi Mạnh H về hành vi trộm cắp sợi dây chuyền vàng, ngày 22/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã ra quyết định số 07 Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với tố giác của bà Bùi Thị T về việc mất trộm sợi dây chuyền vàng, nên không xem xét trong vụ án này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo Bùi Mạnh H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, cho thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố Bùi Mạnh H về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù giam, người bị hại là bà Bùi Thị T không yêu cầu bồi

thường thiệt hại nên không xem xét, buộc phải chịu án phí và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì bị cáo sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 12/01/2018 Bùi Mạnh H đã lợi dụng sơ hở của mẹ đẻ của mình là bà Bùi Thị T trong quản lý tài sản, Bùi Mạnh H đã lén lút bí mật chiếm đoạt được chiếc chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 6 của bà Bùi Thị T đang sạc pin ở trong nhà, sau khi chiếm đoạt được tài sản Bùi Mạnh H đón xe khách đi ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, trên đường đi Bùi Mạnh H đã bán chiếc điện thoại với số tiền 1.800.000đồng cho một người phụ nữ là hành khách đi cùng xe không biết họ tên và địa chỉ, Bùi Mạnh H đã sử dụng số tiền bán điện thoại để chơi điện tử và chi tiêu cá nhân hết, ngày 23/01/2018 về nhà thì bị bắt giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được theo kết quả định giá là 5.527.200đồng, đối với chiếc điện thoại NOKIA 6 và thẻ sim không thu hồi được. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận các bản khai tự khai và các lời khai trong các biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị can, lời khai và nhận dạng của người làm chứng là đúng và không kêu oan.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, điều tra viên công an huyện Bình Gia, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định tại các Điều 163, 236 và 237 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đã hợp pháp.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá chứng cứ: Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản với mục đích lấy tiền tiêu sài bất hợp pháp, tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận bị cáo và bà Bùi Thị T ở chung một nhà, lợi dụng lúc bà Bùi Thị T sạc pin điện thoại rồi đi ra ngoài, bị cáo đã trộm cắp chiếc điện thoại đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, tài sản bị cáo chiếm đoạt được có tổng giá trị là: 5.527.200đồng. Do vậy hành vi của bị cáo Bùi Mạnh H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là tái phạm, bởi ngày 12/12/2017 bị cáo mới chấp hành hình phạt tù 15 tháng của bản án số 22/2016/HS-ST ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, sau khi chấp hành xong phần hình phạt tù, án phí của bản án (Tính đến ngày phạm tội mới 12/01/2018) mới được 01 tháng, bị cáo đã phạm tội mới do cố ý.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được

hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là người ham chơi và lười lao động, bị cáo đã bị Tòa án xét xử 2 lần cụ thể: Ngày 15/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số: 18/2015/HS-ST. Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số: 22/2016/HS-ST.

[7] Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, ý kiến của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, ý kiến của kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người lười lao động, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội mang tính chất hệ thống, từ năm 2015 bị cáo đã liên tục trộm cắp tài sản chủ yếu là của những người thân trong gia đình như bố vợ, mẹ đẻ, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù, sau khi hết hạn tù trở về địa phương chưa được xóa án tích không lấy đó làm bài học lại tiếp tục trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, và muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với chính mẹ đẻ của mình, bị cáo có đầy đủ nhận thức về hành vi của mình và có năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm theo quy định của Bộ luật hình sự, tại phiên tòa bị hại là bà Bùi Thị T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần xem xét áp dụng hình phạt với một mức hợp lý, nhằm cách ly bị cáo một thời gian tương xứng với tính chất mức độ phạm tội nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận sống phụ thuộc gia đình không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra không thu hồi được, nhưng bà Bùi Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét trong vụ án này.

[10] Về vật chứng: Chiếc điện thoại NOKIA 6 và thẻ sim, cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không xem xét.

[11] Về án phí: Cần buộc bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Mạnh H đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Phạt bị cáo Bùi Mạnh H 18 (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Bùi Mạnh H.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các khoản 1 và 3 Điều 21, các điểm a và d khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000,đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Khởi